

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **24** /2008/QĐ-TTg

WEBSITE CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐẾN

Số:.....

Ngày **14** tháng **7** năm **2008**

Kính chuyển:.....

Hà Nội, ngày **04** tháng **02** năm **2008**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động Khu kinh tế Vân Phong ban hành kèm theo Quyết định số 92/2006/QĐ-TTg

ngày 25 tháng 4 năm 2006

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 16 tháng 8 năm 2004 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Quyết định số 148/2004/QĐ-TTg ngày 13 tháng 8 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về phương hướng chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội vùng kinh tế trọng điểm miền Trung đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Vân Phong ban hành kèm theo Quyết định số 92/2006/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Vân Phong (sau đây viết tắt là KKT Vân Phong) ban hành kèm theo Quyết định số 92/2006/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2006 như sau:

1. Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:

- Khoản 1 được sửa đổi như sau:

“ Nhà đầu tư có dự án đầu tư vào KKT Vân Phong hưởng chính sách ưu đãi áp dụng đối với địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và chính sách áp dụng đối với các KKT theo quy định của pháp luật về đầu tư, về thuế, về đất đai và pháp luật khác liên quan”.

- Khoản 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“ Ngoài những ưu đãi được hưởng theo quy định tại Quy chế này, các dự án đầu tư tại KKT Vân Phong sau đây được hưởng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong suốt thời gian thực hiện dự án:

a) Dự án thuộc lĩnh vực công nghệ cao đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy chế Khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 99/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2003 của Chính phủ;

b) Dự án thuộc Danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư và có ảnh hưởng lớn về kinh tế - xã hội, được Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ quyết định trong trường hợp cần có khuyến khích cao hơn”.

2. Điều 15 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“**Điều 15.** Các nhà đầu tư (trừ các đối tượng được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 3 của Luật Đầu tư) được đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc cho thuê; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu chức năng để cho thuê, cho thuê lại hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng trong KKT Vân Phong theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai. Người Việt Nam định cư ở nước ngoài được mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở; người nước ngoài thường trú tại Việt Nam và các nhà đầu tư nước ngoài được thuê nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở trong KKT Vân Phong theo quy định của pháp luật về nhà ở và pháp luật về đất đai”.

3. Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“**Điều 16.** Áp dụng chính sách một giá đối với hàng hoá, dịch vụ và tiền thuê đất đối với các nhà đầu tư có hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh tại KKT Vân Phong”.

4. Khoản 4 Điều 17 được sửa đổi như sau:

“Đối với trường hợp giao lại đất và cho thuê đất mà không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất: trên cơ sở giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định và các quy định của pháp luật, Ban quản lý KKT Vân Phong quyết định mức thu tiền sử dụng đất, mặt nước; tiền thuê mặt đất, mặt nước. Việc miễn, giảm tiền sử dụng đất, mặt nước; miễn giảm tiền thuê đất, mặt nước thực hiện theo quy định của pháp luật”.

5. Điều 24 được sửa đổi như sau:

“**Điều 24.** Các tổ chức, cá nhân có công vận động nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức, các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài và các dự án đầu tư trong nước tại KKT Vân Phong được thưởng theo Quy chế do Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành sau khi có ý kiến chấp thuận của Bộ Tài chính”.

6. Điều 27 được bổ sung như sau:

- Khoản 5 được bổ sung thêm đoạn 2 như sau:

“Ban quản lý KKT Vân Phong được thu phí hoặc lệ phí sử dụng các công trình hạ tầng, tiện ích công cộng trong KKT Vân Phong theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí”.

- Khoản 7 được bổ sung thêm đoạn 2 như sau:

“Ban quản lý KKT Vân Phong có trách nhiệm xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu của KKT Vân Phong trình Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà phê duyệt để triển khai thực hiện”.

7. Điều 29 được bổ sung thêm khoản 3 như sau:

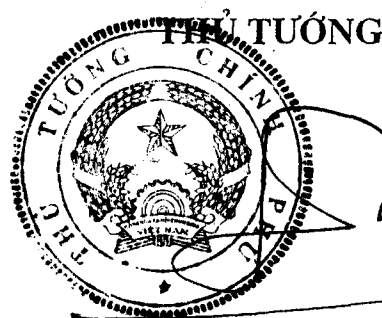
“3. Cơ quan hải quan tại KKT Vân Phong thực hiện việc giám sát và quản lý hàng hoá lưu thông giữa khu phi thuế quan với nước ngoài và với khu vực còn lại trên lãnh thổ Việt Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Website Chính phủ, Người phát ngôn của Thủ tướng Chính phủ, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b). 305



Nguyễn Tấn Dũng